2026-10-22 CSCA30_De_15_Cau_039

Mã bài CSCA30_De_15_Cau_039

Đề 15 · Câu 039 · Ngày 2026-10-22

Chương 09 - Đường thẳng trong mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 D

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$(x, y) \mapsto (x, -y)$。

→ 原理：对称点：关于 x 轴 $(x, y) \mapsto (x, -y)$，关于 y 轴 $(x, y) \mapsto (-x, y)$，关于原点 $(x, y) \mapsto (-x, -y)$。

第2步：$(2, 2)$。

→ 原理：同上，对称点：关于 x 轴 $(x, y) \mapsto (x, -y)$，关于 y 轴 $(x, y) \mapsto (-x, y)$，关于原点 $(x, y) \mapsto (-x, -y)$。

说明：关于横轴对称时横坐标不变、纵坐标变号。因此 $Q(2, 2)$。

结论：选 D。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Đối xứng qua Ox: $(x, y) \mapsto (x, -y)$.

→ Lý thuyết: Phép đối xứng: qua trục Ox: $(x, y) \mapsto (x, -y)$; qua trục Oy: $(x, y) \mapsto (-x, y)$; qua gốc O: $(x, y) \mapsto (-x, -y)$.

Bước 2 – $Q(2, 2)$.

→ Lý thuyết: nhắc lại – Phép đối xứng: qua trục Ox: $(x, y) \mapsto (x, -y)$; qua trục Oy: $(x, y) \mapsto (-x, y)$; qua gốc O: $(x, y) \mapsto (-x, -y)$.

Nhận xét: Đối xứng qua trục hoành giữ nguyên hoành độ và đổi dấu tung độ. Vì vậy $Q(2, 2)$.

Kết luận: chọn D.

Mở đề bài / 查看题目